

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN DI CHUYỂN GPMB (GIAI ĐOẠN III)
CÔNG TRÌNH: ĐẦU TƯ NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN ĐƯỜNG XUYÊN ĐẢO CÁT HẢI - CÁT BÀ (ĐOẠN CÁI VIÈNG - MỐC TRẮNG).

Chủ hộ gia đình: **Ông Đào Quang Xá - (vợ) Bà: Nguyễn Thị Cúc**
 Địa chỉ: **Thôn Ngoài, đặc khu Cát Hải**

Số TT: 102
 Số BB: 160

Số TT	Tên tài sản	Hạng mục, quy cách	Mã hiệu định mức	Theo Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 16/5/2011 của UBND huyện Cát Hải						Giá trị điều chỉnh (đ)	Tổng giá trị sau điều chỉnh (đ)	Ghi chú
				Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Hệ số (lần)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền			
I	Đất			m2	152,8				122.240.000	-8.112.000	114.128.000	
1	Đất ở, được UBND huyện Cát Hải cấp giấy CNQSD đất, QĐ 1341/QĐ-UBND ngày 22/11/2002, diện tích cấp 1528m ² (đất ở 400m ²). Số vào sổ cấp GCNQSDĐ: 00409 QSD Đ/PL	Đất ở nông thôn, tuyến I đường 356, cos đất = 0,3m		m2	26,0	800.000		100%	20.800.000	-20.800.000	0	
	* Phần điều chỉnh											
	Đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở được UBND huyện Cát Hải cấp giấy CNQSDĐ năm 2002. Số vào sổ cấp GCNQSDĐ 00409 QSDĐ/PL	Đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được xác định là đất ở (được cấp GCNQSDĐ) Bồi thường theo Khoản 3 điều 1 QĐ 1263/2010/QĐ-UBND ngày 30/7/2010 của UBND thành phố Hải Phòng		m2	26,0	88.000		100%	2.288.000		2.288.000	TB số 354 ngày 23/3/2026 của UBND đặc khu Cát Hải

Số TT	Tên tài sản	Hạng mục, quy cách	Mã hiệu định mức	Theo Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 16/5/2011 của UBND huyện Cát Hải						Giá trị điều chỉnh (đ)	Tổng giá trị sau điều chỉnh (đ)	Ghi chú
				Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Hệ số (lần)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền			
	Hỗ trợ theo Khoản 3 điều 1 QĐ 1263/2010/QĐ-UBND ngày 30/7/2010 của UBND thành phố Hải Phòng	6.1. Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng một thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở; đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở riêng lẻ; đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở dọc kênh mương và dọc tuyến đường giao thông, có đủ điều kiện được bồi thường theo quy định, khi Nhà nước thu hồi đất thì toàn bộ diện tích đất thu hồi được bồi thường theo giá đất vườn, ao quy định tại bảng giá đất do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hàng năm. Ngoài ra, còn được hỗ trợ bằng 50% mức giá đất ở của thửa đất đó; diện tích hỗ trợ tính theo diện tích thực tế bị thu hồi nhưng không quá 02 lần hạn mức giao đất ở mới.		m2	26,0	800.000		50%		10.400.000	10.400.000	
2	Đất thổ cư sử dụng trước năm 1980 có trong bản đồ giải thửa số 01, diện tích 561m2, số thửa 18; sử dụng liên tục, ổn định, không tranh chấp.	Bồi thường đất ở nông thôn, tuyến I đường 356, cos đất = 0,3m		m2	126,8	800.000		100%	101.440.000		101.440.000	
II	Vật kiến trúc								164.393.029	0	164.393.000	
III	Cây trên đất								1.502.000	0	1.502.000	
IV	Hỗ trợ								3.000.000	0	3.000.000	
		Tổng cộng							291.135.029	-8.112.000	283.023.000	